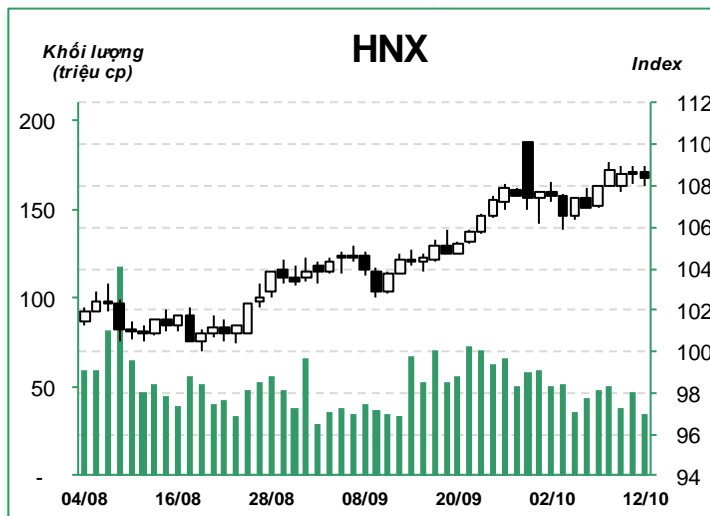
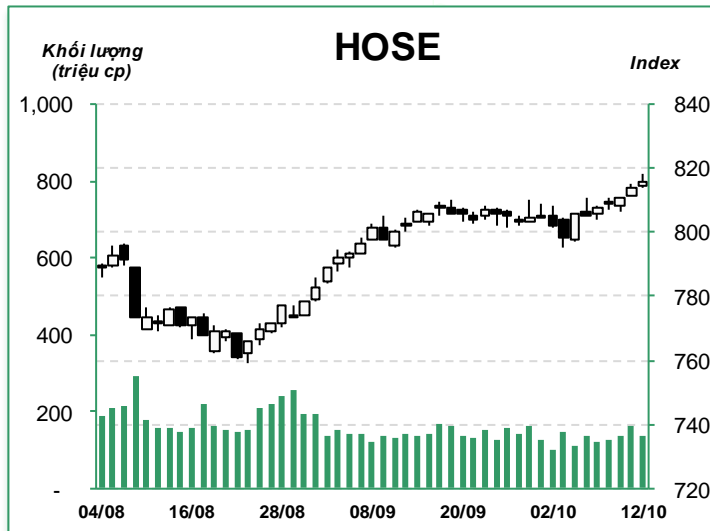


Tổng quan thị trường

12/10/2017	HOSE		VN30		HNX	
	Giá trị	Thay đổi %	Giá trị	Thay đổi %	Giá trị	Thay đổi %
Giá trị đóng cửa	815.87	0.24%	809.60	0.34%	108.38	-0.25%
Cuối tuần trước	807.80	1.00%	800.42	1.15%	107.98	0.37%
Trung bình 20 ngày	806.44	1.17%	794.49	1.90%	107.02	1.27%
Tổng KLGD (triệu cp)	149.20	-17.43%	46.04	-19.35%	48.84	2.13%
KLGD khớp lệnh	136.86	-15.79%	43.69	-14.36%	34.36	-26.43%
Trung bình 20 ngày	139.20	-1.68%	38.51	13.47%	53.67	-35.98%
Tổng GTGD (tỷ đồng)	3,506.29	-8.09%	1,768.44	-10.75%	1,180.06	98.64%
GTGD khớp lệnh	3,203.05	-3.41%	1,634.54	-3.87%	452.61	-20.70%
Trung bình 20 ngày	2,990.69	17.24%	1,514.13	16.80%	570.42	106.87%
	Tỷ trọng		Tỷ trọng		Tỷ trọng	
Số mã tăng	125	36%	12	40%	74	20%
Số mã giảm	142	41%	17	57%	92	24%
Số mã đứng giá	76	22%	1	3%	212	56%



Hai sàn diễn biến trái chiều, trong khi VN-Index tiếp tục tiến lên chinh phục đỉnh cao mới nhờ hàng loạt các cổ phiếu vốn hóa lớn tăng điểm thì HNX-Index chìm trong sắc đỏ với sức ép từ nhóm ngân hàng.

VN-Index tăng điểm tích cực từ đầu phiên và xác lập đỉnh cao mới tại 818.44 điểm. Áp lực chốt lời có phần gia tăng khiến chỉ số thu hẹp đà tăng trong nửa cuối phiên chiều và đóng cửa tại 815.87 điểm (+0.24%). KLGD khớp lệnh đạt 136.9 triệu cổ phiếu (-15.8%), tương đương 3,203 tỷ đồng giá trị (-3.4%).

VN-Index được dẫn dắt bởi nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn SAB (+1.6%), MSN (+3.1%), GAS (+1.0%), VJC (+2.7%) khi đà tăng vẫn còn tiếp diễn. Trong đó, chỉ có BVH (+3.5%) là đi lên sau khi tạo đáy hai ở vùng 53 nghìn đồng/cổ phiếu và xu hướng giảm của BVH đã kéo dài từ khi lập đỉnh vào tháng 10/2016. Ngoài ra, một số mã khác trong nhóm bảo hiểm cũng có phiên giao dịch thành công như BIC (+6.3%), BMI (+0.5%). Diễn biến tích cực cũng diễn ra ở nhóm công nghệ FPT (+2.2%), SGT (+2.4%), ELC (+1.3%), bất động sản QCG (+4.0%), NLG (+3.7%), KDH (+2.2%) – đặc biệt VIC (+0.2%) vượt đỉnh cũ và tiếp tục nóng với câu chuyện niêm yết và thoái vốn Vincom Retail. Ở nhóm ngân hàng, ngoài VPB (+1.4%) bất ngờ tăng mạnh, các mã khác đã trở thành gánh nặng của chỉ số trong phiên hôm nay VCB (-0.8%), BID (-0.7%), MBB (-0.9%), CTG (-0.3%), STB (-0.4%), EIB (-0.4%).

Khối ngoại đảo chiều mua ròng 46.3 tỷ đồng trên sàn HOSE, lực mua dồn vào các mã HPG (+82.0 tỷ), VIC (+25.4 tỷ), VCI (+15.3 tỷ) trong khi bán ròng nhiều nhất VJC (-30.2 tỷ), STB (-20.0 tỷ), GAS (-13.6 tỷ).

Vắng bóng cổ phiếu trụ, HNX-Index lao dốc khi ngân hàng suy yếu. Lực cầu bắt đáy trong phiên ATC đã giúp chỉ số bật nhẹ trở lại và chốt phiên tại 108.38 điểm (-0.25%). KLGD khớp

Giao dịch thỏa thuận

Mã CK	Khối lượng ('000 cp)	GTGD (tỷ đồng)
HOSE		
NVL	1,300.0	79.65
BWE	1,738.0	41.99
STG	1,011.0	20.73
MSN	378.4	20.62
PLP	500.0	14.75
CTD	60.0	13.28
ITA	2,765.0	11.12
SAM	1,348.1	9.38
HII	200.0	8.41
HPG	207.8	7.97
HNX		
NTP	9,013.3	666.08
TTB	2,126.0	18.71
SHS	811.0	16.22
NVB	1,609.4	11.91
VGC	500.0	11.75
MST	100.0	1.30
HAT	20.0	0.77
SVN	300.0	0.69
KDM	5.0	0.02

lệnh đạt 34.4 triệu cổ phiếu (-26.4%), tương đương 452.6 tỷ đồng giá trị (-20.7%).

Tương tự trên HOSE, nhóm ngân hàng trên HNX đồng loạt giảm điểm ACB (-0.6%), NVB (-1.4%), SHB (-1.2%) và ảnh hưởng tiêu cực nhất đến chỉ số. Đà giảm còn mạnh thêm khi áp lực đến từ nhiều nhóm ngành khác như dịch vụ PIV (-9.9%), SDA (-2.5%), PPE (-0.7%), thực phẩm SAF (-7.7%), HAD (-9.9%), ATS (-0.4%), chứng khoán SHS (-2.6%), BVS (-1.0%), PSI (-4.4%), APS (-2.9%), xây dựng - hạ tầng HUT (-1.7%), TV2 (-2.3%), BAX (-9.1%). Trong khi đó, vật liệu xây dựng duy trì đà tăng VGC (+3.8%), VCS (+0.3%), VIT (+2.4%) nhưng không đủ hỗ trợ cho một phiên tăng điểm.

Khối ngoại tiếp tục bán ròng 26.7 tỷ đồng trên sàn Hà Nội (+14.5%), lực bán chủ yếu ở các mã PVS (-17.7 tỷ), VGC (-10.0 tỷ), SHS (-1.5 tỷ) và ở chiều ngược lại, mua ròng HUT (+3.0 tỷ), MAS (+0.6 tỷ), DNP (+0.2 tỷ). Đáng chú ý, trong phiên hôm nay khối ngoại cũng đã trao tay hơn 9 triệu cổ phiếu NTP (tương đương 667 tỷ đồng giá trị).

Theo quan điểm kỹ thuật, VN Index có phiên tăng điểm thứ năm liên tiếp. Khối lượng giao dịch tuy có suy giảm nhưng vẫn giữ trên mức bình quân 10 phiên hàm ý dòng tiền vẫn đang ở lại thị trường. Không những vậy, chỉ số tiếp tục duy trì đóng cửa trên MA 5 và 20, kèm theo chỉ báo ADX đi lên vùng 26 và đường +DI nằm trên -DI phát đi tín hiệu củng cố xu hướng hiện tại. Thêm vào đó, các chỉ báo kỹ thuật khác như MACD và RSI cho tín hiệu đi lên tích cực, như MACD cắt lên đường Signal hàm ý xác nhận tín hiệu mua và RSI đi lên vùng 70 cho thấy động lực phục hồi đang mạnh lên, chỉ số có thể tiếp tục tiến lên thử thách ngưỡng kháng cự 824 điểm (Fib 100). Đối với sàn Hà Nội, HNX Index có diễn biến trái chiều. Mặc dù, chỉ số có phiên giảm điểm điểm trở lại nhưng vẫn duy trì đóng cửa trên MA 5 và 20 cho thấy xu hướng chính vẫn là phục hồi, chỉ số có thể sớm quay trở lại tiến lên thử thách ngưỡng kháng cự 110.9 điểm (Fib 161.8). Nhìn chung, xu hướng phục hồi của thị trường vẫn đang được duy trì. Do đó, chúng tôi duy trì quan điểm, nhà đầu tư có thể cân nhắc gia tăng thêm một phần nhỏ tỷ trọng vào các cổ phiếu có kỳ vọng kết quả kinh doanh quý 3/2017 khả quan.

Thông kê top 5 cổ phiếu giao dịch khớp lệnh

HOSE

Top 5 tăng giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
PTC	6.4	177.5	7.0%
HU1	8.3	8.8	6.9%
IDI	6.2	3,109.8	6.9%
PNC	18.8	0.1	6.8%
EVE	17.5	576.7	6.7%

Top 5 giảm giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
HOT	30.3	0.1	-6.9%
SC5	27.7	61.0	-6.9%
LGC	20.3	0.8	-6.9%
RIC	7.5	0.0	-6.9%
TIX	36.6	0.3	-6.4%

Top 5 giá trị

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
HPG	39.5	257.9	-0.1%
ROS	113.4	197.9	0.5%
VJC	107.9	189.1	2.7%
FLC	7.7	102.9	1.3%
FPT	51.0	102.0	2.2%

Top 5 khối lượng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
FLC	7.7	13,427.0	1.3%
HPG	39.5	6,506.9	-0.1%
STB	11.6	5,790.3	-0.4%
HQC	3.1	4,640.5	0.0%
MBB	23.1	4,122.7	-0.9%

HNX

Top 5 tăng giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
SEB	50.6	26.0	10.0%
CCM	33.3	0.6	9.9%
VCM	17.8	0.1	9.9%
LM7	3.4	0.2	9.7%
BST	12.6	0.2	9.6%

Top 5 giảm giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
SDE	3.6	2.9	-10.0%
PIV	35.5	682.6	-9.9%
HAD	42.8	0.2	-9.9%
DC2	10.7	0.1	-9.3%
KTT	5.0	15.4	-9.1%

Top 5 giá trị

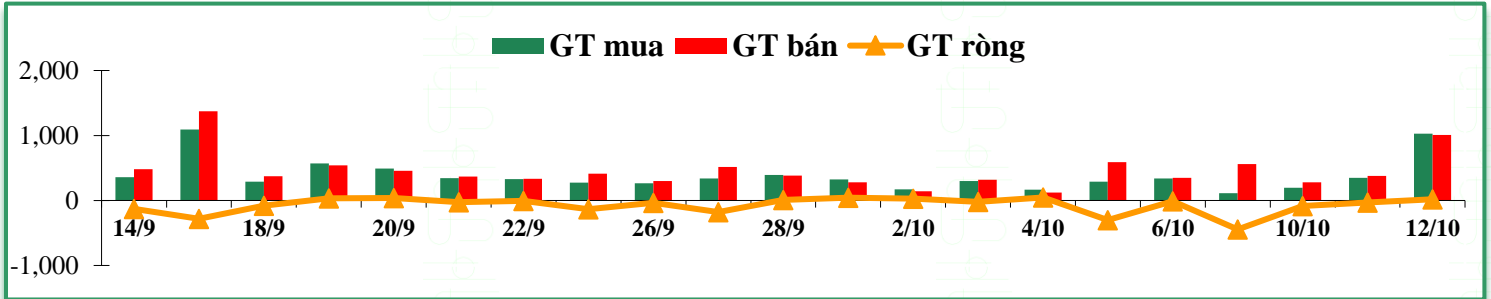
Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
ACB	31.8	44.1	-0.6%
SHS	18.5	40.2	-2.6%
SHB	8.1	37.3	-1.2%
DST	34.0	33.4	6.3%
PVS	15.8	30.9	0.0%

Top 5 khối lượng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
SHB	8.1	4,594.8	-1.2%
KLF	4.0	4,252.7	0.0%
SHS	18.5	2,133.3	-2.6%
PVS	15.8	1,963.0	0.0%
CEO	10.1	1,912.6	1.0%

Giao dịch nhà đầu tư nước ngoài

Sàn GD	GT Mua	% Thị trường	GT Bán	% Thị trường	Mua-Bán
HOSE	341.4	10.7%	295.1	9.2%	46.3
HNX	684.7	151.3%	711.4	157.2%	-26.7
Tổng số	1,026.1		1,006.5		19.6



HOSE

Top 5 mua nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
HPG	39.5	109.7	-0.1%
VNM	148.0	37.5	-0.3%
VJC	107.9	33.8	2.7%
VIC	55.0	27.2	0.2%
VCI	61.0	16.9	2.7%

Top 5 bán nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VJC	107.9	64.0	2.7%
VNM	148.0	39.4	-0.3%
HPG	39.5	27.7	-0.1%
GAS	68.9	21.3	1.0%
STB	11.6	20.2	-0.4%

Top 5 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
HPG	39.5	82.0	-0.1%
VIC	55.0	25.4	0.2%
VCI	61.0	15.3	2.7%
PLP	29.1	14.6	-0.7%
NT2	29.0	6.0	-0.7%

HNX

Top 5 mua nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
NTP	71.9	666.3	0.1%
VGC	24.3	11.9	3.9%
HUT	11.8	3.0	-1.7%
PVS	15.8	1.3	0.0%
MAS	91.9	0.7	-1.2%

Top 5 bán nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
NTP	71.9	667.7	0.1%
VGC	24.3	21.9	3.9%
PVS	15.8	19.0	0.0%
SHS	18.5	1.5	-2.6%
SHB	8.1	0.3	-1.2%

Top 5 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
HUT	11.8	3.0	-1.7%
MAS	91.9	0.6	-1.2%
DNP	23.6	0.2	-0.8%
PCG	9.6	0.2	9.1%
CEO	10.1	0.2	1.0%

Tin trong nước

Hàn Quốc là đối tác thương mại lớn thứ 3 của Việt Nam, với kim ngạch xuất nhập khẩu 2 chiều đạt 43,4 tỷ USD trong năm 2016. Tuy nhiên trong 9 tháng đầu năm, Việt Nam nhập siêu 23,7 tỷ từ thị trường Hàn Quốc.

Một số mặt hàng Việt Nam nhập khẩu từ Hàn Quốc chủ yếu là máy móc thiết bị, máy vi tính, sản phẩm điện tử, máy vi tính và linh kiện, nguyên phụ liệu dệt may, da giày, sắt thép, chất dẻo, hóa chất, phương tiện vận tải,.. xăng dầu.

Việt Nam xuất khẩu chủ yếu mặt hàng dệt may, điện thoại các loại và linh kiện, thủy sản, gỗ và sản phẩm gỗ, máy móc, thiết bị, dụng cụ phụ tùng khác, giày dép các loại, phương tiện vận tải.

Trong 9 tháng đầu năm 2017, thâm hụt cán cân thương mại Việt Nam- Hàn Quốc ngày càng cao. Theo thống kê của Tổng cục Hải Quan, trong 9 tháng đầu năm, kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sang Hàn Quốc đạt gần 10,7 tỷ USD trong khi ở chiều ngược lại kim ngạch nhập khẩu lên tới 34,4 tỷ USD. Như vậy Việt Nam nhập siêu 23,7 tỷ USD từ Hàn Quốc.

9 tháng, tăng trưởng tín dụng đạt 11,02%, xử lý nợ xấu đạt chỉ tiêu cả năm 2017

NHNN vừa công bố thông tin về hoạt động ngân hàng tính đến tháng 9 với những thông tin đáng chú ý.

Theo đó, tính đến ngày 20/9/2017, tổng phương tiện thanh toán (M2) tăng 9,59% so với cuối năm 2016 (tăng 15,36% so cùng kỳ 2016), hỗ trợ kiểm soát lạm theo mục tiêu trong bối cảnh giá một số mặt hàng nhà nước quản lý được điều chỉnh.

Thanh khoản của tổ chức tín dụng được đảm bảo, dư thừa ở mức hợp lý để hỗ trợ tín dụng tăng trưởng ngay từ đầu năm.

Tín dụng đối với nền kinh tế liên tục tăng ngay từ những tháng đầu năm 2017 và tăng đều qua các tháng.

Đến ngày 20/9/2017, tín dụng tăng 11,02% so với cuối năm 2016 - là mức tăng cao so với nhiều năm gần đây (cùng kỳ năm 2016 tăng 10,46% và cùng kỳ năm 2015 tăng 10,78%).

Cơ cấu tín dụng tập trung chủ yếu vào lĩnh vực sản xuất kinh doanh, trong đó tín dụng đối với một số ngành kinh tế trọng điểm và lĩnh vực ưu tiên tăng cao hơn so với mức tăng chung của toàn hệ thống.

Cho vay đối với các lĩnh vực ưu tiên được NHNN cho biết đều tăng so với cuối năm 2016.

Cụ thể, tín dụng nông nghiệp và phát triển nông thôn đến tháng 8/2017 đạt 1.222.267 tỷ đồng, tăng 17% so với cuối năm 2016, chiếm tỷ trọng khoảng 20,2% tổng dư nợ cho vay nền kinh tế; tín dụng cho lĩnh vực xuất khẩu đạt 207.001 tỷ đồng, tăng 8,14%; tín dụng đối với doanh nghiệp ứng dụng công nghệ cao đạt 35.012 tỷ đồng, tăng 25,12%; tín dụng công nghiệp ưu tiên phát triển đạt 153.837 tỷ đồng, tăng 18,9%; tín dụng đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa đạt 1.292.182 tỷ đồng, tăng 7,49%.

Từ 1/1/2017 đến hết 15/9/2017, VAMC đã mua nợ của 14 tổ chức tín dụng với tổng dư nợ gốc nội bảng là 20.995 tỷ đồng, giá mua nợ là 20.619 tỷ đồng, đã đạt chỉ tiêu kế hoạch năm 2017 được Ngân hàng Nhà nước giao.

Tin doanh nghiệp niêm yết

PNJ ước lãi trước thuế 629 tỷ đồng sau 9 tháng, hoàn thành 84% kế hoạch năm

Riêng trong quý 3 vừa qua, doanh thu PNJ đạt 2.403 tỷ đồng – tăng 20%; Lợi nhuận trước thuế đạt 156 tỷ đồng – tăng 12% so với cùng kỳ 2016.

CTCP Vàng bạc đá quý Phú Nhuận (PNJ) vừa công bố kết quả kinh doanh 9 tháng đầu năm 2017 với tổng doanh thu đạt 7.910 tỷ đồng, tăng 34% so với cùng kỳ năm ngoái và đạt 77% kế hoạch năm 2017. Lợi nhuận gộp đạt 1.319 tỷ đồng, tăng 31% so với cùng kỳ và đạt 79% kế hoạch năm. Lợi nhuận trước thuế đạt 629 tỷ đồng, tăng 42% so với cùng kỳ và đạt 84% kế hoạch năm.

Như vậy, trong quý 3 vừa qua, doanh thu PNJ đạt 2.403 tỷ đồng – tăng 20%; Lợi nhuận trước thuế đạt 156 tỷ đồng – tăng 12% so với cùng kỳ 2016.

HRC ước doanh thu gần 104 tỷ, thực hiện 97% kế hoạch năm

Báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh tháng 9/2017, CTCP Cao su Hòa Bình (HoSE: HRC) cho biết đã khai thác được 235 tấn trong tháng 9; lũy kế từ đầu năm, khai thác được 1.227,4 tấn, đạt 70,14% kế hoạch năm.

Cũng trong tháng 9, Công ty thu mua được 332,2 tấn và lũy kế 9 tháng, HRC thu mua tổng cộng 1.593,6 tấn.

Trong tháng 9, Công ty giao bán được 664,2 tấn thu về 24,75 tỷ doanh thu. Tính từ đầu năm đến nay, Công ty giao bán được 2.653,4 tấn, đạt doanh thu 103,8 tỷ đồng.

Được biết, HRC đặt kế hoạch kinh doanh cho năm 2017 là 106,65 tỷ doanh thu, 7,47 tỷ lợi nhuận sau thuế. Như vậy, sau 9 tháng Công ty đã hoàn thành được 97% kế hoạch doanh thu.

Vietnam Ventures Ltd đăng ký mua 3,8 triệu cp KDH

CTCP Quản lý quỹ VinaCapital vừa có thông báo về giao dịch cổ phiếu của Vietnam Ventures Ltd đối với cổ phiếu của CTCP Đầu tư và Kinh doanh Nhà Khang Điền (HoSE: KDH).

Theo đó, từ ngày 16/10 đến 14/11/2017, Vietnam Ventures Ltd đăng ký mua tổng cộng 3,8 triệu cp, qua đó nâng tỷ lệ sở hữu từ 6,75% lên thành 8,38%, tương ứng với 19,6 triệu cp.

Mục đích giao dịch là nhằm cơ cấu danh mục đầu tư thông qua phương thức giao dịch thỏa thuận và khớp lệnh.

Được biết, KDH đang lên kế hoạch huy động vốn khoảng 1.488 tỷ đồng thông qua việc phát hành cổ phiếu ra công chúng với tổng khối lượng chào bán là 102 triệu cp.

Trong đó, Công ty dự kiến chào bán gần 93,6 triệu CP cho cổ đông hiện hữu; tỷ lệ thực hiện là 10:4. Giá chào bán dự kiến là 15.000 đồng/CP. Toàn bộ số tiền thu được từ đợt phát hành sẽ sử dụng đầu tư gia tăng quỹ đất sạch của Công ty tại khu vực TP HCM.

Đồng thời, KDH cũng chào bán khoảng 8,4 triệu CP theo phương án phát hành cổ phiếu ưu đãi chương trình ESOP với giá phát hành 10.000 đồng/CP. Công ty sẽ sử dụng số vốn thu được để bổ sung nguồn vốn kinh doanh.

Cổ phiếu khuyến nghị trong ngày

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	LN dự kiến	Lỗ dự kiến	Lý Do
1	CHP	Chốt lời	13/10/2017	26.9	26.2	2.9%	29.0	25.0	11%	-4%	Xu hướng yếu đi

Danh mục cổ phiếu đã khuyến nghị

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	LN dự kiến	Lỗ dự kiến	Ghi Chú
1	GAS	Nắm giữ	1/9/2017	68.9	61.6	11.9%	72.8	60.1	18%	-2%	Điều chỉnh giá do trả cổ tức bằng tiền 10%
2	CSV	Nắm giữ	15/9/2017	36.2	35.0	3.4%	37.7	33.5	8%	-4%	
3	ACB	Nắm giữ	19/9/2017	31.8	28.2	12.8%	34.7	27.4	23%	-3%	
4	GMD	Nắm giữ	22/9/2017	44.3	41.8	5.9%	45.5	41.0	9%	-2%	
5	VIC	Nắm giữ	27/9/2017	55.0	49.4	11.3%	56.6	47.5	15%	-4%	
6	VCB	Nắm giữ	28/9/2017	39.1	36.9	5.8%	40.3	35.7	9%	-3%	Điều chỉnh giá do trả cổ tức 8%
7	HCM	Mua	9/10/2017	42.9	41.3	3.9%	48.0	40.0	16%	-3%	
8	AAA	Mua	11/10/2017	34.7	35.2	-1.4%	40.3	33.2	15%	-6%	

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.

Cập nhật danh mục cổ phiếu phân tích

Mã CK	Sàn	Thị giá	Giá mục tiêu*	Ngày ra báo cáo	LN 2017E (tỷ)	EPS 2017E	BV 2017E	ROE 2017E	ROA 2017E	PE 2017E	PB 2017E	Cổ tức dự kiến**	Khuyến nghị
HAR	HOSE	13,750	14,871	03/10/2017	42.5	420	11,784	4%	3%	30.1	1.1	N/A	TĂNG TỶ TRỌNG
MWG	HOSE	123,000	122,000	28/09/2017	2,165	6,888	25,080	27%	8%	14.3	6.3	n/a	TRUNG LẬP
NKG	HOSE	36,500	41,200	29/09/2017	782	6,018	22,845	34%	11%	7.0	2.0	15%	TĂNG TỶ TRỌNG
LAS	HNX	15,300	23,400	22/09/2017	172	1,527	11,390	13%	6%	12.0	2.0	10%	TĂNG TỶ TRỌNG
PAC	HOSE	54,500	60,520	20/09/2017	165	3,558	17,463	20%	8%	14.6	3.0	23%	TĂNG TỶ TRỌNG
VNM	HOSE	148,000	167,000	18/09/2017	11,664	8,036	16,867	47%	36%	18.7	8.0	n/a	TĂNG TỶ TRỌNG
DGW	HOSE	18,700	18,900	08/09/2017	50	1,260	16,609	8%	4%	13.1	1.0	7%	TĂNG TỶ TRỌNG
NAF	HOSE	25,100	32,800	07/09/2017	61	2,022	13,173	16%	11%	18.8	2.3	10%	TĂNG TỶ TRỌNG
TCM	HOSE	26,700	31,050	01/09/2017	178	3,449	20,393	17%	6%	8.1	1.4	5%	TRUNG LẬP
BFC	HOSE	40,000	47,400	30/08.2017	322	5,646	18,396	33%	9%	8.4	2.5	30%	TĂNG TỶ TRỌNG
HAX	HOSE	43,500	45,390	04/08/2017	80.5	3,450	20,200	17%	6%	12.0	2.0	n/a	TRUNG LẬP
VSC	HOSE	54,300	60,900	04/08/2017	216	4,656	30,685	16%	9%	13.0	2.0	25%	TRUNG LẬP
HPG	HOSE	39,500	39,000	25/07/2017	7,170	5,580	21,047	28%	17%	7.0	1.9	30%	TĂNG TỶ TRỌNG
PNJ	HOSE	108,900	123,000	12/07/2017	673	6,231	23,944	26%	15%	17.8	4.6	18%	TĂNG TỶ TRỌNG
FOX	UPCOM	72,000	103,194	30/06/2017	1,111	7,371	30,844	25%	11%	9.8	2.3	10%	TĂNG TỶ TRỌNG
DRC	HOSE	21,350	33,200	23/06/2017	374	3,156	13,974	23%	6%	10.5	2.4	25%	TRUNG LẬP
ELC	HOSE	15,500	30,000	13/06/2017	124	2,640	19,500	14%	10%	11.3	1.5	7%	TĂNG TỶ TRỌNG
PHR	HOSE	41,800	40,000	07/06/2017	363	4,625	34,188	9%	15%	8.6	1.1	18%	TĂNG TỶ TRỌNG
DPR	HOSE	41,100	64,700	31/05/2017	204	5,102	54,473	6%	10%	12.6	1.2	30%	TĂNG TỶ TRỌNG
LIX	HOSE	46,700	54,930	25/05/2017	267	6,600	18,590	34%	21%	8.9	3.2	30%	TĂNG TỶ TRỌNG
TRC	HOSE	28,750	38,000	23/05/2017	98	3,395	51,889	7%	6%	11.2	0.7	15%	TĂNG TỶ TRỌNG
HBC	HOSE	63,600	51,174	08/05/2017	828	6,369	19,815	38%	6%	8.0	2.6	15%	TRUNG LẬP
REE	HOSE	34,500	29,100	03/05/2017	1,592	4,380	27,540	16%	10%	7.0	1.0	16%	TRUNG LẬP

* Giá mục tiêu chưa điều chỉnh cổ tức sau ngày báo cáo.

** Tỷ lệ cổ tức dự kiến năm 2016 trên mệnh giá.

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.

Đảm bảo phân tích

Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này.

Định nghĩa xếp loại

Overweight (OW) =cao hơn thị trường nội địa trên 10%

Neutral (N) =bằng thị trường nội địa với tỷ lệ từ +10%~ -10%

Underweight (UW) =thấp hơn thị trường nội địa dưới 10%.

Not Rated (NR) = cổ phiếu không được xếp loại trong Phú Hưng hoặc chưa niêm yết.

Biểu hiện được xác định bằng tổng thu hồi trong 12 tháng (gồm cả cổ tức).

Miễn trách

Thông tin này được tổng hợp từ các nguồn mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy, nhưng chúng tôi không chịu trách nhiệm về sự hoàn chỉnh hay tính chính xác của nó. Đây không phải là bản chào hàng hay sự nài khẩn mua của bất cứ cổ phiếu nào. Chứng khoán Phú Hưng và các chi nhánh và văn phòng và nhân viên của mình có thể có hoặc không có vị trí liên quan đến các cổ phiếu được nhắc tới ở đây. Chứng khoán Phú Hưng (hoặc chi nhánh) đôi khi có thể có đầu tư hoặc các dịch vụ khác hay thu hút đầu tư hoặc các hoạt động kinh doanh khác cho bất kỳ công ty nào được nhắc đến trong báo cáo này. Tất cả các ý kiến và dự đoán có trong báo cáo này được tạo thành từ các đánh giá của chúng tôi vào ngày này và có thể thay đổi không cần báo trước.

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS).

Tòa nhà CR3-03A, Tầng 3, 109 Tôn Dật Tiên, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 5 413 5479

Fax: (84-28) 5 413 5472

Customer Service: (84-28) 5 411 8855

Call Center: (84-28) 5 413 5488

E-mail: info@phs.vn / support@phs.vn Web: www.phs.vn

PGD Phú Mỹ Hưng

Tòa nhà CR2-08, 107 Tôn Dật Tiên, P. Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (84-8) 5 413 5478

Fax: (84-28) 5 413 5473

Chi nhánh Quận 3

Tầng 2, Tòa nhà Phương Nam, 157 Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp. HCM

Điện thoại: (84-8) 3 820 8068

Fax: (84-28) 3 820 8206

Chi Nhánh Thanh Xuân

Tầng 5, Tòa nhà UNIC Complex, N04 Hoàng Đạo Thúy, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội

Phone: (84-24) 6 250 9999

Fax: (84-24) 6 250 6666

Chi nhánh Tân Bình

Tầng trệt, P. G.4A, Tòa nhà E-Town 2, 364 Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân Bình, Tp.HCM.

Điện thoại: (84-8) 3 813 2401

Fax: (84-28) 3 813 2415

Chi Nhánh Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Naforimex, 19 Bà Triệu, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Phone: (84-24) 3 933 4566

Fax: (84-24) 3 933 4820

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Phone: (84-225) 384 1810

Fax: (84-225) 384 1801

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.